DỰ THẢO

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG - TIN HỌC BƯU ĐIỆN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: ……/BC/2023/CTIN	

Hà Nội, ngày….. tháng….. năm 2023

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH & TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Kính gửi: Các Quý vị cổ đông của Công ty CTIN

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty CTIN đã được thể hiện chi tiết tại Báo cáo thường niên năm 2022 được công bố trên trang thông tin điện tử của Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh và trên website của Công ty (www.ctin.vn). Vì vậy, trong Báo cáo trình bày trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị xin phép tóm tắt các chỉ tiêu chính, các mục tiêu chính và các vấn đề trọng tâm.

PHẦN I: BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty mẹ

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2022	So sánh	
					Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022
1	Tổng doanh thu	2.121,74	1.382,40	2.291,00	65%	60%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	71,2	22,9	N/A	32%	N/A
3	Lợi nhuận sau thuế	57,8	18,9	69,96	33%	27%

- Tổng doanh thu của Công ty mẹ năm 2022 đạt **1.382,40 tỷ đồng**, giảm 35% so với năm 2021 và hoàn thành 60% kế hoạch năm 2022.
- Lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ năm 2022 đạt **22,9 tỷ đồng**, bằng 32% lợi nhuận trước thuế năm 2021.

- Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ năm 2022 đạt **18,9 tỷ đồng**, giảm 67% so với năm 2021 và hoàn thành 27% kế hoạch năm 2022.

1.2. Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2022

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2022	So sánh	
					Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022
1	Tổng doanh thu	2.121,84	1.374,90	2.292,00	65%	60%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	71,05	14,20	N/A	20%	N/A
3	Lợi nhuận sau thuế	57,69	10,16	72,10	18%	14%

Trong năm 2022, Công ty đã thực hiện và hoàn tất các thủ tục bán 100% vốn tại Công ty TNHH MTV Thanh toán Viễn thông Tin học Bưu điện. Kể từ ngày 02/11/2022, Công ty CTIN không còn sở hữu và không có vốn góp tại Công ty TNHH MTV Thanh toán Viễn thông Tin học Bưu điện.

- Tổng doanh thu hợp nhất của Công ty năm 2022 đạt 1.374,90 tỷ đồng, giảm 35% so với năm 2021 và hoàn thành 60% kế hoạch năm 2022.
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất của Công ty năm 2022 đạt 14,20 tỷ đồng, bằng 20% lợi nhuận trước thuế năm 2021.
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Công ty năm 2022 đạt 10,16 tỷ đồng, giảm 82% so với năm 2021 và hoàn thành14% kế hoạch năm 2022.

1.3. Các chỉ tiêu về tình hình tài chính hợp nhất

Các chỉ tiêu	2021	2022	% tăng giảm
1.Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,37	1,55	13,2%
Hệ số thanh toán nhanh	1,07	1,32	24,2%
2.Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Nợ phải trả/Tổng tài sản	66%	54%	-17,8%
Nợ phải trả/VCSH	196%	120%	-39%
3.Chỉ tiêu năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	4,10	4,06	-1%
Vòng quay Tổng tài sản	0,99	0,89	-10,7%
Vòng quay khoản phải thu	2,02	1,43	-29,3%
Vòng quay khoản phải trả	1,28	0,89	-30,7%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/ Tổng tài sản	2,74%	0,70%	-74,5%

Các chỉ tiêu	2021	2022	% tăng giảm
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	8,12%	1,53%	-81,1%
Hệ số LNST/Doanh thu thuần	2,76%	0,79%	-71,5%
Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	3,82%	2,50%	-34,5%

- Hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh của Công ty tăng so với năm 2021, phản ánh khả năng tài chính trong ngắn hạn tương đối tốt, đảm bảo khả năng thanh khoản.
- Vòng quay các khoản phải thu đạt 1,43 giảm 29,3% so với năm 2021, phản ánh khả năng thu hồi công nợ chậm hơn năm 2021.
- Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty sụt giảm mạnh so với năm 2021. Tỉ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2022 của Công ty đạt 1,53% (năm 2021 đạt 8,12%) và tỉ suất lợi nhuận trên tài sản (ROA) chỉ đạt 0,7% (năm 2021 đạt 1,07%). Tuy nhiên, chỉ tiêu hệ số lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần giảm thấp hơn (đạt 2,5%), phản ánh hoạt động bán hàng của Công ty vẫn mang lại hiệu quả.

1.4. Đánh giá của Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2022

- Đánh giá về kết quả SXKD: Kinh tế thế giới đã trải qua một năm đầy biến động và thách thức do xung đột chính trị, lạm phát, giá cả tăng cao, xu hướng thắt chặt tiền tệ nhằm đối phó với tình trạng lạm phát leo thang…Trong bối cảnh toàn cầu đó, GDP 2022 của Việt Nam ước tính tăng 8,02% so với năm trước, đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011 – 2022, chủ yếu tăng trưởng trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản. Tuy nhiên, theo báo cáo của Cục đăng ký kinh doanh, trong năm 2022 bình quân một tháng có 11,9 nghìn doanh nghiệp rút khỏi thị trường. Thực tế cho thấy, trong năm 2022 các doanh nghiệp Việt Nam phải đối mặt với một số khó khăn hậu COVID từ: Đứt gãy, gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu; giá cả hàng hóa, nguyên - vật liệu đầu vào tăng; khó khăn từ các chính sách thắt chặt tiền tệ chống lạm phát, suy thoái kinh tế; đầu tư giảm mạnh… Công ty CTIN cũng không nằm ngoài ngoại lệ, dẫn đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 không đạt được như kế hoạch đề ra.
- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

❖ Cải tiến về cơ cấu tổ chức: Cơ cấu tổ chức của Công ty được hoàn thiện theo hướng tinh gọn và tối ưu.

❖ Tổ chức quản trị công ty theo hướng chuyên nghiệp hóa, tăng cường kiểm tra, giám sát, nâng cao tính minh bạch và hiệu quả, chú trọng kiểm soát rủi ro, tăng cường khả năng dự báo, chủ động xây dựng các kịch bản kèm hành động ứng phó.

❖ Cải cách chính sách lương thưởng, tăng năng lực cạnh tranh của Công ty trong việc giữ chân, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao. Xây dựng định hướng, lộ trình phát

triển đội ngũ kế cận, tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho các đơn vị có vai trò chiến lược trong tổ chức.

❖ Xây dựng, tổ chức thực thi chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2022 – 2026.

- Giải thưởng Công ty đạt được trong năm 2022: Top 10 doanh nghiệp cung cấp giải pháp CNTT, FY22 Top System Integrator – Partner of the Year & FY22 Top Service Provider - Partner of the Year của hãng Cisco.

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

2.1. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty trong năm 2022

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 09 cuộc họp với tỷ lệ tham gia của 100% thành viên Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	15/02/2022	Thông qua việc mua cổ phần phát hành tăng vốn của VNTT năm 2022
2	02/NQ/HĐQT-CTIN	30/03/2022	Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ năm 2022
3	03/NQ/HĐQT-CTIN	30/03/2022	Chi trả cổ tức năm 2021
4	04.01/NQ/HĐQT-CTIN	11/04/2022	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
5	04/NQ/HĐQT-CTIN	21/04/2022	Liên danh với Công ty Huawei Việt Nam tham dự thầu
6	05/NQ/HĐQT-CTIN	10/05/2022	Tổ chức ĐHĐCĐ năm 2022
7	06.01/2022/NQ-HĐQT	23/05/2022	Vay vốn, phát hành bảo lãnh và sử dụng tài sản làm biện pháp đảm bảo tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam
8	06/NQ/HĐQT-CTIN	22/06/2022	Bổ sung nội dung bầu BKS trong ĐHĐCĐ năm 2022
9	07/NQ/HĐQT-CTIN	30/06/2022	Bổ nhiệm nhân sự HĐQT, Ban điều hành, quản lý công ty
10	08/NQ-HĐQT-CTIN	01/08/2022	Thông qua hạn mức tín dụng năm 2022
11	09/NQ/HĐQT-CTIN	01/08/2022	Thông qua việc vay vốn tại Vietcombank chi nhánh Sở giao dịch
12	10/NQ/HĐQT-CTIN	19/09/2022	Thông qua việc chi trả cổ tức còn lại năm 2021
13	11/NQ/HĐQT-CTIN	19/09/2022	Thông qua việc vay bán vốn của Công ty CTIN tại Công ty TNHH MTV Thanh toán Viễn thông Tin học Bưu điện

STT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
14	12/NQ/HĐQT-CTIN	19/09/2022	Bổ nhiệm người đại diện vốn Công ty CTIN tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Viễn thông Hà Nội (HTE)
15	13/NQ/HĐQT-CTIN	19/09/2022	Bổ nhiệm người đại diện vốn Công ty CTIN tại Công ty Cổ phần ITTA
16	14/NQ/HĐQT-CTIN	19/09/2022	Bổ nhiệm người đại diện vốn Công ty CTIN tại Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghệ và Truyền thông (NEO)
17	15/NQ/HĐQT-CTIN	19/09/2022	Bổ nhiệm người đại diện vốn Công ty CTIN tại Công ty Cổ phần Đầu tư Kỹ thuật số Việt
18	16/NQ/HĐQT-CTIN	19/09/2022	Bổ nhiệm người đại diện vốn Công ty CTIN tại Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền thông Việt Nam
19	17/NQ/HĐQT-CTIN	18/10/2022	Phê chuẩn kết quả đấu giá vốn Công ty CTIN tại Công ty CTIN PAY
20	18/NQ/HĐQT-CTIN	12/09/2022	Đồng ý vay vốn, bảo lãnh, mở thư tín dụng và đảm bảo cấp tín dụng tại Vietinbank
21	19/NQ/HĐQT-CTIN	16/11/2022	Tăng tổng hạn mức tín dụng năm 2022
22	20/NQ/HĐQT-CTIN	16/11/2022	Đồng ý vay vốn, bảo lãnh, mở thư tín dụng và đảm bảo cấp tín dụng tại Techcombank
23	20.01/2022/NQ/HĐQT-CTIN	16/11/2022	Về việc đầu tư thử nghiệm giải pháp SR & Automation tại VNPT
24	21/2022/NQ/HĐQT-CTIN	28/12/2022	Về việc bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng nhiệm kỳ 2022-2026
25	22/2022/NQ/HĐQT-CTIN	28/12/2022	Về việc lập văn phòng giao dịch – địa điểm kinh doanh của Công ty.
26	24/2022/NQ/HĐQT-CTIN	30/12/2022	Về việc đồng ý vay vốn, bảo lãnh, mở thư tín dụng và đảm bảo cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội

2.2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc

- Trong năm 2022, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Tổng Giám đốc và các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc điều hành Công ty.
- 02/05 thành viên HĐQT kiêm nhiệm các chức vụ chủ chốt trong Ban Tổng giám đốc điều hành, vì vậy, các định hướng và nghị quyết của HĐQT đều được thực hiện và triển khai nghiêm túc.
- Tổng Giám đốc báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý cho HĐQT với đầy đủ nội dung theo đúng các quy chế về quản trị nội bộ.

PHẦN II: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Mục tiêu, chiến lược phát triển trung và dài hạn

1.1 Mục tiêu phát triển Công ty

- Dẫn đầu trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ Tích hợp hệ thống thị trường nhà mạng viễn thông truyền thống.
- Top 5 công ty dẫn dắt chuyển đổi số quốc gia.
- Doanh thu dịch vụ số tăng gấp 10 lần vào năm 2026.

1.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Thị trường nhà mạng viễn thông truyền thống:
  - ❖ Tập trung tăng trưởng doanh thu trong lĩnh vực tích hợp hệ thống để giữ vững vị trí số 1 tại 2 nhà mạng truyền thống VNPT và Mobifone, đồng thời tiếp tục phát triển mở rộng thị phần tại thị trường Viettel.
  - ❖ Nỗ lực thúc đẩy lĩnh vực cung cấp dịch vụ vận hành thuê cho các nhà mạng, trong dài hạn, điều chỉnh mối quan hệ giữa CTIN với các nhà mạng từ quan hệ mua – bán sang quan hệ đối tác về kỹ thuật công nghệ theo hình thức chia sẻ lợi ích.
- Thị trường Chính phủ - Doanh nghiệp:
  - ❖ Triển khai đa dạng hóa các giải pháp tích hợp cao.
  - ❖ Tham gia sâu rộng vào các chương trình mua sắm đầu tư công của Chính phủ và các doanh nghiệp lớn.
  - ❖ Nâng cao năng lực tư vấn cho khách hàng lựa chọn các giải pháp đầu tư, giúp khách hàng mở rộng các hoạt động sản xuất kinh doanh.
  - ❖ Tập trung phát triển các dự án đầu tư, vận hành thuê và thu phí cho các đối tượng khách hàng trong thị trường Chính phủ - Doanh nghiệp.
- Thị trường hợp tác kinh doanh các dịch vụ số:
  - ❖ Thúc đẩy mô hình liên kết/ hợp tác với các đối tác và các nhà mạng khác nhằm cung cấp các giải pháp, sản phẩm và dịch vụ số cho các khách hàng Chính phủ - Doanh nghiệp với thương hiệu chung của Tập đoàn VNPT.
  - ❖ Hợp tác với các nhà khai thác dịch vụ viễn thông – tin học nhằm cung cấp các dịch vụ số cho khách hàng tiêu dùng cuối cùng (B2C). Đồng thời, khai thác dữ liệu khách hàng (big data mining) nhằm phát triển thêm các dịch vụ.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và theo dự báo, năm 2023, Công ty sẽ tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh do xung đột chính trị của các cường quốc gây gián đoạn, đứt gãy chuỗi cung ứng, giá thành nguyên vật liệu tăng cao, lạm phát, rủi ro tỷ giá, phát sinh chi phí tài chính, tiến độ đầu tư dự án chậm lại…

Hội đồng quản trị đã thảo luận và thống nhất đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mục tiêu năm 2023	Tăng trưởng so với năm 2022
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.485	8%
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	33	225%
3	Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	5%	10%	100%

- **Tổng doanh thu năm 2023: Tối thiểu đạt 1.485 tỷ đồng** (tăng trưởng 8% so với năm 2022).
- **Tổng lợi nhuận sau thuế: tối thiểu đạt 33 tỷ đồng** (tăng trưởng 225% so với năm 2022).
- Tỉ lệ chi trả cổ tức năm 2023 dự kiến 10% mệnh giá cổ phần.

3. Các định hướng giải pháp nhằm thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Công ty CTIN đã và đang từng bước chuyển đổi để trở thành Công ty Công nghệ, gia tăng hàm lượng chất xám, giá trị do chính Công ty CTIN tạo ra cho những giải pháp, dịch vụ trong lĩnh vực công nghệ thông tin và viễn thông. Thông qua đó, gia tăng giá trị cho khách hàng, làm giàu cho Công ty, làm giàu cho nhân viên.

Trong năm 2023 nói riêng và trong giai đoạn 2022 – 2026, với mục tiêu đề ra tại mục 1, Công ty CTIN xây dựng, thực thi các chương trình, kế hoạch phát triển, cụ thể:

- Kinh doanh: Xác định thị trường mục tiêu trọng yếu, xây dựng định hướng về công nghệ, giải pháp, sản phẩm đối với từng thị trường, khách hàng mục tiêu, xây dựng các kế hoạch mục tiêu theo năm, kịch bản và định hướng hành động.
- Công nghệ: Bên cạnh các mảng công nghệ truyền thống được coi là thế mạnh của Công ty CTIN như Metro Ethernet, hạ tầng DC, di động…, Công ty chú trọng đầu tư vào các xu hướng công nghệ mới có thể tạo ra khả năng bứt phá cho Công ty trong giai đoạn sắp tới. Các xu hướng công nghệ mới như: Bigdata, xu hướng dữ liệu phân tán, xử lý phân tán, Middleware…
- Tài chính: Ngoài việc xây dựng các chính sách, kế hoạch bảo toàn và sử dụng hiệu quả vốn chủ sở hữu, Công ty phát triển thêm các nguồn vốn vay, đảm bảo an toàn. Xây dựng các phương án tài chính phù hợp với kế hoạch, mục tiêu và kịch bản kinh doanh của Công ty.
- Tổ chức: Tổ chức Công ty theo hướng tinh gọn, linh hoạt và hiệu quả. Xây dựng văn hóa, bản sắc doanh nghiệp, hệ thống hóa quy trình hoạt động theo tiêu chuẩn, xây dựng hệ thống công cụ số hỗ trợ việc vận hành hiệu quả.

- Nhân lực: Tìm kiếm và phát triển nhân tài cả trong nội bộ, lẫn bên ngoài. Xây dựng chính sách đào tạo, luân chuyển, lộ trình phát triển sự nghiệp để gắn kết, giữ chân, thúc đẩy sự đóng góp của nhân tài với sự phát triển của Công ty.
- Xây dựng thương hiệu và truyền thông: Xây dựng thương hiệu Hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ trong lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin và thương hiệu đồng hành cùng Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) đưa sản phẩm chuyển đổi số vào thị trường. Hướng tới truyền thông chủ động, đa phương tiện.
- Quản trị tổ chức: Bên cạnh việc tuân thủ các quy định của pháp luật về quản trị tổ chức, Công ty hướng tới quản trị tổ chức chuyên nghiệp hơn thông qua việc: Triển khai công tác lập kế hoạch, tổ chức thực thi chiến lược, định kỳ đánh giá và điều chỉnh chiến lược phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh.

Hội đồng quản trị xin báo cáo với Quý vị cổ đông về kết quả sản xuất kinh doanh, hoạt động của HĐQT trong năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện. Chúng tôi rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của Quý vị về bản báo cáo này vì mục tiêu hướng đến sự phát triển bền vững của Công ty.

Trân trọng cám ơn./.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CTIN
CHỦ TỊCH HĐQT

Hoàng Anh Lộc

DỰ THẢO

CÔNG TY CỔ PHẦN **VIỄN THÔNG – TIN HỌC BƯU ĐIỆN** ---------- BAN KIỂM SOÁT	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ---o0o---

Hà Nội, ngày…….tháng……năm 2023

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ:

- *Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện;*
- *Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2022;*
- *Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.*

Thay mặt Ban Kiểm soát, tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện, sau đây gọi tắt là "CTIN" hay "Công ty", tình hình hoạt động của Ban năm 2022 đến nay như sau:

1. Tổng quan về tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Đến ngày 30 tháng 6 năm 2022, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện gồm 3 thành viên, bà Lâm Nhị Hà, trưởng ban, ông Nguyễn Thành Hiếu, thành viên, và bà Nguyễn Thị Thúy Hà, thành viên BKS. Trong đó, có 2 thành viên không công tác tại CTIN là bà Lâm Nhị Hà và bà Nguyễn Thị Thúy Hà.
- Tại Đại hội đồng cổ đông năm 2022 của CTIN được tổ chức ngày 30 tháng 6 năm 2022, Ban Kiểm soát của CTIN nhiệm kỳ 2022 – 2026 được Đại hội bầu lại gồm 3 thành viên, ông Nguyễn Đình Du, ông Nguyễn Thành Hiếu và bà Nguyễn Thị Thúy Hà. Trong đó, có 1 thành viên không công tác tại CTIN là bà Nguyễn Thị Thúy Hà, và 1 thành viên chuyên trách là ông Nguyễn Đình Du.
- Tiếp theo đó, tại phiên họp lần thứ nhất của Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2022 – 2026 được tổ chức cùng ngày 30 tháng 6 năm 2022, ông Nguyễn Đình Du được thống nhất bầu giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2022 – 2026.
- Trong năm 2022, Ban Kiểm soát Công ty tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kiến nghị những thay đổi cần thiết trong các lĩnh vực quản trị rủi ro, nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp tại CTIN.
- Cụ thể, hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2022 bao gồm:

- ✓ Giám sát tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 và hoạt động của HĐQT.
- ✓ Giám sát đối với thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc điều hành.
- ✓ Giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính 2022.
- ✓ Giám sát thực hiện Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

2. Chi tiết việc giám sát tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và thực hiện nghị quyết của Đại hội:

- Giám sát tư cách đại biểu cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
- Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức 2021 bằng tiền mặt là 16,5% vốn điều lệ như Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022 đã thông qua.
- Công ty đã kiện toàn bộ máy Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2026, bổ sung thành viên độc lập tham gia Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2022 – 2026 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2022.
- Công ty đã bầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Người Quản trị và Thư ký Công ty nhiệm kỳ 2022 – 2026 tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.
- Công ty chi trả thù lao cho HĐQT và Ban KS theo đúng nghị quyết của thông ĐHĐCĐ 2022.
- Công ty đã tiến hành thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng Quản trị Công ty, bầu Trưởng ban Kiểm toán nội bộ, phân công nhiệm vụ cho các thành viên và thông qua kế hoạch làm việc của Ban theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

3. Chi tiết việc giám sát hoạt động của HĐQT và Tổng Giám đốc:

- Ban Kiểm soát đã giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT và các quyết định của Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh theo các quy định hiện hành.
- Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng Quản trị và thường xuyên xem xét, rà soát các báo cáo kinh doanh định kỳ, báo cáo tài chính của Công ty, nắm bắt các tồn tại, khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Từ đó, đưa ra các kiến nghị kịp thời cho HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các mục tiêu đã được thông qua tại ĐHĐCĐ 2022.

- Từ nửa cuối năm 2022 đến nay, các vấn đề trọng tâm được bàn bạc trong các phiên họp HĐQT bao gồm:
  - ✓ Định hướng chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty.
  - ✓ Rà soát, điều chỉnh việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, các chỉ tiêu tài chính, trích lập các quỹ của năm tài chính 2022.
  - ✓ Thảo luận về tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý.
  - ✓ Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, các chỉ tiêu tài chính, trích lập các quỹ của năm tài chính 2023.
  - ✓ Một số vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty con CTINPAY, bao gồm tái bổ nhiệm lại các vị trí lãnh đạo tại CTINPAY cho nhiệm kỳ 2021-2026, thoái vốn của Công ty tại CTINPAY theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư và quản lý vốn, đảm bảo bảo toàn vốn của Công ty và đạt lợi nhuận cao nhất có thể, đồng thời tập trung nguồn lực của Công ty cho hoạt động sản xuất kinh chính của Công ty trong năm 2023 và các năm tiếp theo.
  - ✓ Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm toán nội bộ.
- Các cuộc họp HĐQT có sự đồng thuận và thống nhất cao, đảm bảo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, quy chế hoạt động của HĐQT và quy chế quản trị nội bộ công ty.
- Tổng Giám đốc đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ theo Điều lệ công ty cũng như ủy quyền và phân cấp của HĐQT trong việc ký kết các hợp đồng kinh tế, tổ chức điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày, cũng như hoàn thiện cơ cấu tổ chức công ty. Báo cáo định kỳ, đầy đủ các nội dung quản trị công ty cho HĐQT và BKS.
- Tổng Giám đốc thực hiện đúng việc xin ý kiến của Cổ đông, của Chủ tịch HĐQT, HĐQT đối với các giao dịch liên quan đến SXKD theo đúng Điều lệ của Công ty.

4. Chi tiết việc giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính 2022:

- BKS được HĐQT mời tham gia và tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ của Hội đồng Quản trị, được HĐQT gửi các biên bản cuộc họp và các nghị quyết HĐQT. BKS cũng được Ban Tổng Giám đốc điều hành gửi báo cáo tài chính định kỳ hàng quý, năm và các báo cáo kinh doanh định kỳ theo quy định chung của Công ty.
- Thực hiện thẩm tra báo cáo tài chính theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ Công ty. BKS cũng thông báo cho HĐQT, Ban Tổng Giám đốc nội dung các cuộc họp BKS và

thông báo kịp thời các vướng mắc, tồn tại trong hoạt động SXKD cho Ban Tổng Giám đốc trong quá trình thực hiện chức năng nhiệm vụ.

- Ban Kiểm soát, nắm bắt đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty, phân tích báo cáo tài chính định kỳ của Công ty, một số báo cáo quản trị nội bộ và số liệu do Ban Tổng Giám đốc trình bày trong các cuộc họp HĐQT và các bộ phận liên quan cung cấp.
- Về việc thẩm định Báo cáo tài chính, Ban Kiểm soát nắm bắt việc thực hiện kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty. Theo đó, trên cơ sở Báo cáo tài chính 2022 đã được kiểm toán, Ban Kiểm soát đã thẩm định và xin báo cáo trước Đại hội:
  - ✓ Nhất trí với Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc.
  - ✓ Nhất trí với Báo cáo tài chính 2022 do Công ty lập và đã được kiểm toán là Đầy đủ, trung thực, chính xác.
- Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2022:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022		Thực hiện 2022		Thực hiện 2022 /Kế hoạch 2022	
		Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu	2.291	2.292	1.382	1.375	60,3%	60,0%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	N/A	N/A	22,93	14,20	N/A	N/A
3	Lợi nhuận sau thuế	69,96	72,10	18,89	10,16	27,0%	14,1%

- Một số nét chính về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2022 cần lưu tâm bao gồm:
  - ✓ Tổng doanh thu của Công ty mẹ năm 2022 đạt 1.382,40 tỷ đồng, giảm 35% so với năm 2021 và hoàn thành 60% kế hoạch năm 2022.
  - ✓ Lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ năm 2022 đạt 22,9 tỷ đồng, bằng 32% lợi nhuận trước thuế năm 2021.
  - ✓ Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ năm 2022 đạt 18,9 tỷ đồng, giảm 67% so với năm 2021 và hoàn thành 27% kế hoạch năm 2022.
  - ✓ Trong năm 2022, Công ty đã thực hiện và hoàn tất các thủ tục bán 100% vốn tại Công ty TNHH MTV Thanh toán Viễn thông Tin học Bưu điện. Kể từ ngày

02/11/2022, Công ty CTIN không còn sở hữu và không có vốn góp tại Công ty TNHH MTV Thanh toán Viễn thông Tin học Bưu điện.

- ✓ Tổng doanh thu hợp nhất của Công ty năm 2022 đạt 1.374,90 tỷ đồng, giảm 35% so với năm 2021 và hoàn thành 60% kế hoạch năm 2022.
- ✓ Lợi nhuận trước thuế hợp nhất của Công ty năm 2022 đạt 14,20 tỷ đồng, bằng 20% lợi nhuận trước thuế năm 2021.
- ✓ Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Công ty năm 2022 đạt 10,16 tỷ đồng, giảm 82% so với năm 2021 và hoàn thành 14% kế hoạch năm 2022.
- ✓ Hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh của Công ty tăng so với năm 2021, phản ánh khả năng tài chính trong ngắn hạn tương đối tốt, đảm bảo khả năng thanh khoản.
- ✓ Vòng quay các khoản phải thu đạt 1,43 giảm 29,3% so với năm 2021, phản ánh khả năng thu hồi công nợ chậm hơn năm 2021.
- ✓ Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty sụt giảm mạnh so với năm 2021. Tỉ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2022 của Công ty đạt 1,53% (năm 2021 đạt 8,12%) và tỉ suất lợi nhuận trên tài sản (ROA) chỉ đạt 0,7% (năm 2021 đạt 1,07%). Tuy nhiên, chỉ tiêu hệ số lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần giảm thấp hơn (đạt 2,5%), phản ánh hoạt động bán hàng của Công ty vẫn mang lại hiệu quả.

- Ban Kiểm soát nhất trí với Đánh giá của Hội đồng Quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2022 như được nêu tại Báo cáo của Hội đồng Quản trị trình Đại hội. Cụ thể, trong năm 2022 các doanh nghiệp Việt Nam phải đối mặt với một số khó khăn trong giai đoạn hậu COVID. Đáng lưu ý nhất là vấn đề đứt gãy, gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, giá cả hàng hóa, nguyên - vật liệu đầu vào tăng, khó khăn từ các chính sách thắt chặt tiền tệ chống lạm phát, suy thoái kinh tế, đầu tư giảm mạnh … Công ty CTIN cũng không nằm ngoài ngoại lệ, phải đối mặt với các khó khăn trên. Đồng thời, do đặc thù mô hình kinh doanh truyền thống của Công ty, bị ảnh hưởng bởi việc nhà cung cấp giao hàng chậm dẫn đến Công ty bị phạt chậm tiến độ hợp đồng với khách hang, ảnh hưởng đáng kể đến lợi nhuận. Thêm nữa, việc giảm mạnh các hoạt động đầu tư và chậm thực hiện các dự án đầu tư của hầu hết các khách hang truyền thống là nguyên nhân chính dẫn đến sự sụt giảm doanh thu bán hàng của Công ty trong năm 2022. Vì vậy, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty không đạt được như kế hoạch đề ra.

- Kiến nghị của Ban Kiểm soát đối với HĐQT nhiệm kỳ 2022-2026:
  - ✓ Nghiên cứu, xem xét đẩy mạnh việc phát triển kinh doanh với các khách hàng mới, phi truyền thống. Đồng thời, ngoài các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ truyền thống của Công ty, Hội đồng Quản trị & Ban Tổng Giám đốc cần xem xét huy động nguồn lực, đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu & phát triển trung & dài hạn hướng đến việc cung cấp các hàng hóa dịch vụ gắn liền với quá trình chuyển đổi số quốc gia.
  - ✓ Tiếp tục xem xét, điều chỉnh Điều lệ công ty, các quy chế nội bộ cho phù hợp hơn với thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh.
  - ✓ Thực hiện kiểm toán nội bộ theo quy định tại khoản 1 điều 10, điều 30 Nghị định 05/2019/NĐ-CP và các quy định nội bộ của Công ty, nghị quyết của Hội đồng Quản trị thông qua kế hoạch làm việc của Ban Kiểm toán nội bộ.
  - ✓ Tăng cường công tác kiểm soát dự án, quản trị tài chính dự án, nhằm đảo bảo kiểm soát tốt các rủi ro, giảm thiểu chi phí và tăng hiệu quả dự án

5. Tổng kết công tác của Ban Kiểm soát từ đầu nhiệm kỳ 2022 – 2026:

- Ban Kiểm soát hiện gồm 3 thành viên, trong đó Trưởng ban làm việc chuyên trách, 1 thành viên khác là thành viên làm việc tại Công ty và 1 thành viên không làm việc tại Công ty theo đề cử của cổ đông lớn là Tập đoàn VNPT.
- Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng nhiệm vụ, trách nhiệm được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Ban kiểm soát thực hiện đầy đủ chức năng giám sát tình hình tài chính công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác.
- Ban Kiểm soát đã tổ chức họp định kỳ, đồng thời phối hợp hoạt động với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, có kiến nghị kịp thời một số vấn đề đưa ra trong các cuộc họp.
- Giám sát đầy đủ việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông cũng như Nghị quyết HĐQT, báo cáo đầy đủ việc giám sát của BKS trước Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Không phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác đến mức phải báo cáo HĐQT và yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

- Từ đầu nhiệm kỳ 2022 – 2026 đến nay, Ban Kiểm soát không nhận được kiến nghị nào của các cổ đông bằng văn bản hay các kênh thông tin khác liên quan đến các hoạt động của công ty cũng như các thành viên quản lý, quản trị, điều hành Công ty.
- Ban Kiểm soát đã có kiến nghị, đề xuất với HĐQT về một số thủ tục, hoạt động để phù hợp với Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và Luật Doanh nghiệp mới 2020, tham gia góp ý dự thảo một số quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban Kiểm soát cho năm tài chính 2022 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Ban Kiểm soát kính xin ý kiến của Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn và kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

NGUYỄN ĐÌNH DU

DỰ THẢO

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG - TIN HỌC BƯU ĐIỆN	Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: ……/2023/NQ-ĐHĐCĐ/CTIN	

Hà Nội, ngày .....tháng..... năm 2023

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG – TIN HỌC BƯU ĐIỆN

(Theo nội dung dự kiến của cuộc họp)

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022		Thực hiện 2022		Thực hiện 2022 /Kế hoạch 2022	
		Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu	2.291	2.292	1.382	1.375	60,3%	60,0%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	N/A	N/A	22,93	14,20	N/A	N/A
3	Lợi nhuận sau thuế	69,96	72,10	18,89	10,16	27,0%	14,1%

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội

Điều 2: Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội

Điều 3: Thông qua tỉ lệ chi trả cổ tức năm 2022

Tỉ lệ chi trả cổ tức năm 2022 là 05% mệnh giá cổ phần.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội

<u>Điều 4:</u> Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội

<u>Điều 5:</u> Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội

<u>Điều 6:</u> Thông qua việc phân bổ thù lao cho HĐQT và BKS năm 2022

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội

<u>Điều 7:</u> Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Cách tính	Giá trị	% trên LNST
A	**Phần lợi nhuận để lại từ trước năm 2022 chuyển 2022**			
1	Tổng lợi nhuận còn lại trước năm 2022 chuyển 2022		222.106.600.901	
2	Bù trừ các khoản giảm lợi nhuận		-	
3	Lợi nhuận còn lại năm trước năm 2022 chuyển tiếp sang năm 2022	3= 1-2	222.106.600.901	
B	**Phần phân phối lợi nhuận 2022**			
1	Tổng lợi nhuận năm 2022	P	22.932.481.444	100%
2	Nộp thuế TNDN theo quy định	T	4.041.955.942	17,63%
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	P1=P-T	18.890.525.502	82,37%
4	Tổng lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	P2=P1	18.890.525.502	82,37%

STT	Chỉ tiêu	Cách tính	Giá trị	% trên LNST
5	Chi trả cổ tức năm 2020 (5% mệnh giá cổ phần)	CT= 5% VĐL	16.092.500.000	5,0%
6	Tổng lợi nhuận dùng để trích lập các quỹ	P3=P2-CT	2.798.025.502	
6.1	*Trích lập quỹ Khen thưởng + Phúc lợi (9,52% lợi nhuận sau thuế)*	*KT&PL=P2x9,52%*	1.798.378.028	
6.2	*Trích thù lao HĐQT, BKS theo đề xuất*	*P4*	400.740.988	
6.3	*Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2021*	*LNCL = P3 -P4 - KT&PL*	598.906.486	
C	**Tổng hợp**			
1	Tổng lợi nhuận thuộc về cổ đông	(=5+6.3)	16.691.406.486	86,30%
2	Tổng lợi nhuận thuộc về người lao động	(=6.1)	1.798.378.028	9,52%

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội

<u>Điều 8:</u> Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022	Mục tiêu năm 2023	Tăng trưởng
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.375	1.485	8%
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	10,16	33	225%
3	Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	%	5%	10%	100%

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội

<u>Điều 9:</u> Thông qua mức chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2023

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội

<u>Điều 10:</u> Thông qua việc bổ sung thêm ngành nghề vào đăng ký kinh doanh

Tên ngành	Mã ngành
Sản xuất điện Chi tiết: Sản xuất điện năng lượng mặt trời (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân)	3511
Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền Nhà nước, không hoạt động thương mại theo NĐ 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước) (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân)	3512

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội

<u>Điều 11:</u> Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2023

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán độc lập theo danh sách các Công ty kiểm toán được UBCKNN chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết theo quy định hiện hành.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội

<u>Điều 12:</u> Thông qua Biên bản và nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : …… cp Tỷ lệ: …..% số cổ phần tham dự đại hội

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ……..

Nghị quyết được lập thành 03 bản và được lưu cùng các tài liệu liên quan khác của Đại hội Trụ sở chính của Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CTIN
CHỦ TỊCH HĐQT

Hoàng Anh Lộc

<u>Nơi nhận:</u>
- HĐQT, BKS;
- Ban điều hành;
- Cổ đông;
- Lưu: HĐQT.